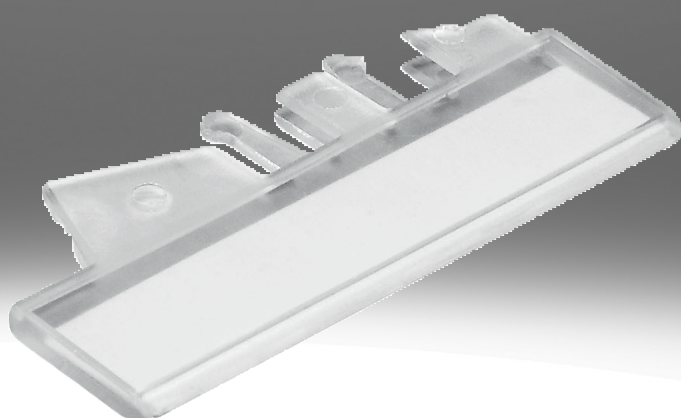


Tấm giữ nhãn dán

FESTO



Mã mẫu

001	Dòng
CPV18-BZ-ST	Tấm giữ để dán nhãn CPV18
VMPAL-ST	Tấm giữ để dán nhãn VMPAL
ASCF	Tấm giữ để dán nhãn ASCF
CPX-ST	Bảng đỡ nhãn dán CPX
CPVSC1-ST	Tấm giữ để dán nhãn CPVSC1
CPV10-BZ-ST	Tấm giữ để dán nhãn CPV10
VMPA14-ST	Tấm giữ để dán nhãn VMPA14
VMPA1-ST	Tấm giữ để dán nhãn VMPA1
CPV14-BZ-ST	Bảng đỡ nhãn dán CPV14

002	Phần tử tên
H	Bộ đỡ dán nhãn
M	Bảng đỡ nhãn dán cho khối kết nối
P1	Profile 1
P3	Profile 3
R	Giá đỡ
RP1	Profile 1 bao gồm giá đỡ
RP3	Profile 3 bao gồm giá đỡ
T	Tấm bảo vệ nhãn tên, trong suốt

003	Bố trí
E2	Phiên bản E2
L1	Phiên bản L1
L2	Phiên bản L2
P11	Phiên bản P11
S1	Phiên bản S1
S2	Phiên bản S2
S6	Phiên bản S6

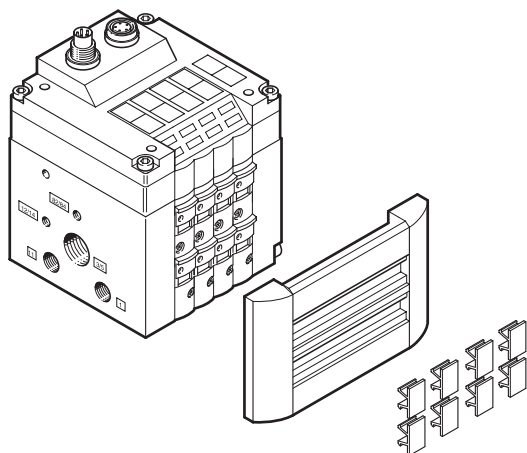
004	Kích thước
	Tiêu chuẩn
2	Kích thước 2
10	Kích thước 10
14	Kích thước 14
18	Kích thước 18/18 mm
1	Kích thước 1

005	Vị trí van
	Không có
2V	2 vị trí van
3V	3 vị trí van
4V	4 vị trí van
5V	5 vị trí van
6V	6 vị trí van
7V	7 vị trí van
8V	8 vị trí van
9V	9 vị trí van
10V	10 trạng thái van khí
11V	11 vị trí van
12V	12 vị trí van
13V	13 vị trí van
14V	14 vị trí van
15V	15 vị trí van
16V	16 vị trí van
17V	17 vị trí van
18V	18 vị trí van
19V	19 vị trí van
20V	20 vị trí van
21V	21 vị trí van
22V	22 vị trí van
23V	23 vị trí van
24V	24 vị trí van

006	Thiết kế
	Tiêu chuẩn
Z	Với các trường đánh dấu bổ sung

Bảng dữ liệu

Vật liệu - Tấm giữ để dán nhãn với nhãn IBS-6x10 cho cụm van CPV



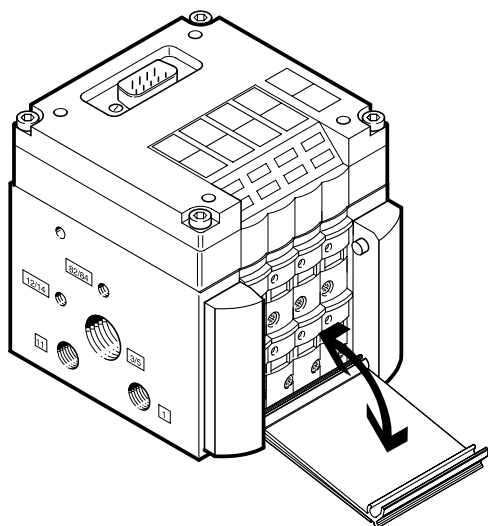
Vật liệu bảng đỡ nhãn dán	–
Vật liệu cửa kính quan sát	–
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L

Điều kiện vận hành và môi trường – Tấm giữ để dán nhãn với nhãn IBS-6x10 cho cụm van CPV

Lớp chống ăn mòn KBK ¹⁾	–
------------------------------------	---

1) Thông tin thêm www.festo.com/x/topic/kbk

Vật liệu - Tấm giữ để dán nhãn với cửa sổ quan sát cho cụm van CPV



Vật liệu bảng đỡ nhãn dán	–
Vật liệu cửa kính quan sát	PVC
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L

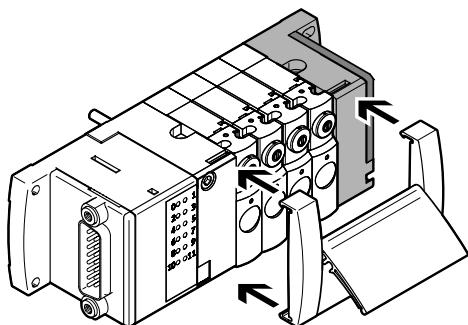
Điều kiện vận hành và môi trường – Tấm giữ để dán nhãn với mặt che trong suốt cho cụm van CPV

Lớp chống ăn mòn KBK ¹⁾	2 - bị ăn mòn vừa phải
------------------------------------	------------------------

1) Thông tin thêm www.festo.com/x/topic/kbk

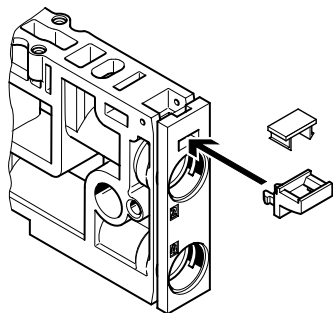
Bảng dữ liệu

Vật liệu - Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van CPV-SC



Vật liệu bảng đỡ nhãn dán	PVC
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L

Thông số kỹ thuật chung – Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van MPA-L



Kích thước van	10 mm	14 mm	20 mm
Kích cỡ gói	10		
trọng lượng sản phẩm	3 g		5 g

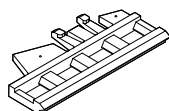
Vật liệu - Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van MPA-L

Vật liệu bảng đỡ nhãn dán	POM
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L

Điều kiện vận hành và môi trường – Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van MPA-L

Lớp chống ăn mòn KBK	4 - ứng suất ăn mòn đặc biệt mạnh
----------------------	-----------------------------------

Thông số kỹ thuật chung - Tấm giữ để dán nhãn với nhãn IBS-6x10 cho cụm van MPA-S



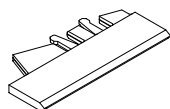
Dòng	Tấm giữ để dán nhãn VMPA14	Tấm giữ để dán nhãn VMPA1
trọng lượng sản phẩm	2,7 g	1 g

Vật liệu – Tấm giữ để dán nhãn với nhãn IBS-6x10 cho cụm van MPA-S

Vật liệu bảng đỡ nhãn dán	POM
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L

Bảng dữ liệu

Thông số kỹ thuật chung – Tấm giữ để dán nhãn với nhãn giấy phủ màng film cho cụm van MPA-S

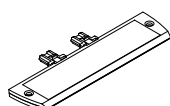


Dòng	Tấm giữ để dán nhãn VMPA14	Tấm giữ để dán nhãn VMPA1
trọng lượng sản phẩm	1,5 g	1 g

Vật liệu - Tấm giữ để dán nhãn với nhãn giấy phủ màng film cho cụm van MPA-S

Dòng	Tấm giữ để dán nhãn VMPA14	Tấm giữ để dán nhãn VMPA1
Vật liệu bảng đỡ nhãn dán	PP	–
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS	
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L	

Thông số kỹ thuật chung – Tấm giữ để dán nhãn cho Khối đầu cuối CPX



Rộng	12 mm
Chiều cao	2 mm
Chiều dài	48 mm
trọng lượng sản phẩm	5 g

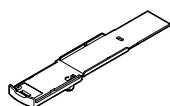
Vật liệu - Tấm giữ để dán nhãn cho Khối đầu cuối CPX

Vật liệu bảng đỡ nhãn dán	PP
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L

Điều kiện vận hành và môi trường - Tấm giữ để dán nhãn cho Khối đầu cuối CPX

Nhiệt độ môi trường xung quanh	-5 ... 50°C
Nhiệt độ bảo quản	-20 ... 70°C

Thông số kỹ thuật chung – Tấm giữ để dán nhãn cho Motion Terminal VTEM



trọng lượng sản phẩm	5,4 g
----------------------	-------

Vật liệu – Tấm giữ để dán nhãn cho Motion Terminal VTEM

Vật liệu bảng đỡ nhãn dán	PP
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L

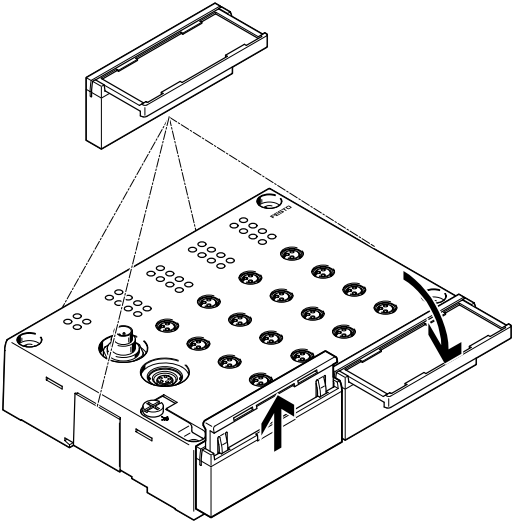
Điều kiện vận hành và môi trường – Tấm giữ để dán nhãn cho Khối đầu cuối Motion VTEM

Lớp chống ăn mòn KBK ¹⁾	2 - bị ăn mòn vừa phải
------------------------------------	------------------------

1) Thông tin thêm www.festo.com/x/topic/kbk

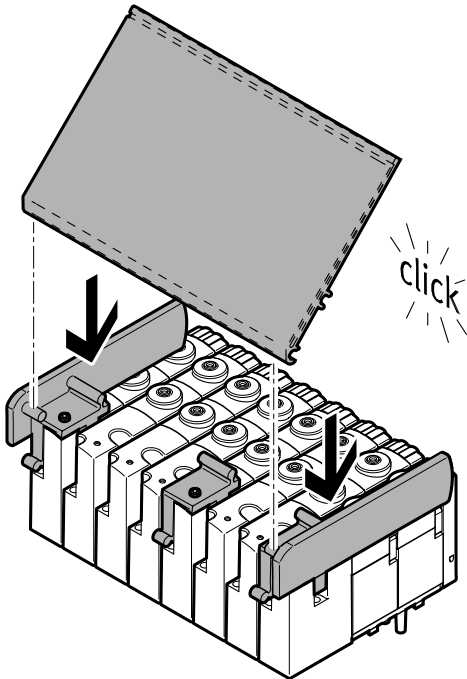
Bảng dữ liệu

Vật liệu – Tấm giữ để dán nhãn cho mô-đun ngõ vào CTSL



Vật liệu bảng đỡ nhãn dán	PA gia cố
Vật liệu bảng chỉ dẫn	PVC
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L

Vật liệu - Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van VTOC



Vật liệu bảng đỡ nhãn dán	PVC
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L

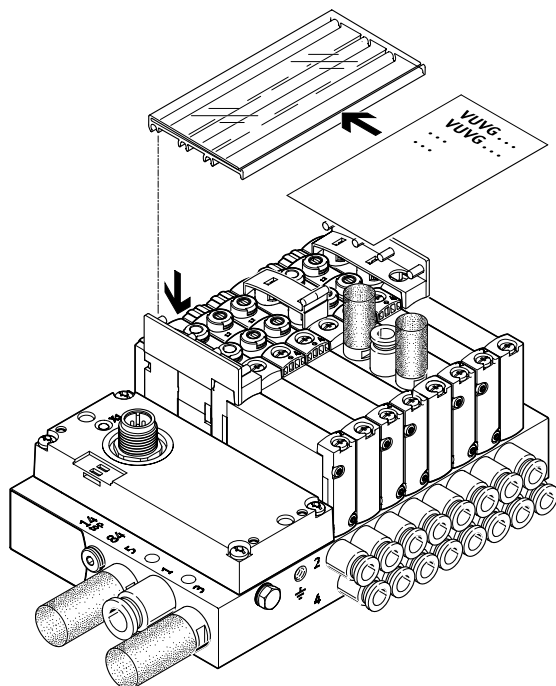
Điều kiện vận hành và môi trường - Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van VTOC

Lớp chống ăn mòn KBK ¹⁾	1 - ứng suất ăn mòn thấp
------------------------------------	--------------------------

1) Thông tin thêm www.festo.com/x/topic/kbk

Bảng dữ liệu

Vật liệu - Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van VTUG



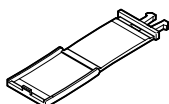
Vật liệu bằng đỡ nhãn dán	–
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L

Điều kiện vận hành và môi trường – Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van VTUG

Lớp chống ăn mòn KBK ¹⁾	2 - bị ăn mòn vừa phải
------------------------------------	------------------------

1) Thông tin thêm www.festo.com/x/topic/kbk

Thông số kỹ thuật chung – Tấm giữ để dán nhãn cho các tấm đế theo tiêu chuẩn ISO 5599-1, VABV-S1



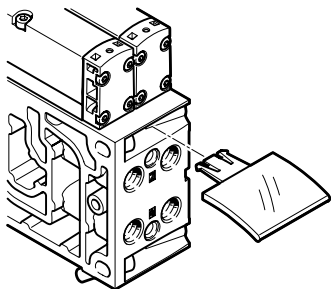
Rộng	21 mm
Chiều cao	7 mm
Chiều dài	42 mm
trọng lượng sản phẩm	2 g

Vật liệu – Tấm giữ để dán nhãn cho các tấm đế theo tiêu chuẩn ISO 5599-1, VABV-S1

Vật liệu bằng đỡ nhãn dán	–
Vật liệu bằng chỉ dẫn	PP
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L

Bảng dữ liệu

Vật liệu - Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van VTSA/VTSA-F



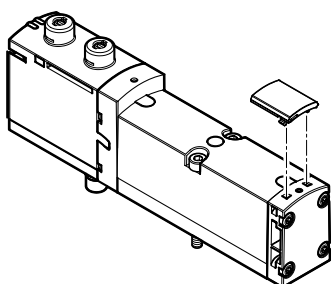
Bố trí	Phiên bản S2	Phiên bản S6
Vật liệu bảng đỡ nhãn dán	PP	
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS	–
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L	

Điều kiện vận hành và môi trường – Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van VTSA/VTSA-F

Lớp chống ăn mòn KBK ¹⁾	0 - không ứng suất ăn mòn
------------------------------------	---------------------------

1) Thông tin thêm www.festo.com/x/topic/kbk

Vật liệu – Tấm giữ để dán nhãn cho các van VSVA



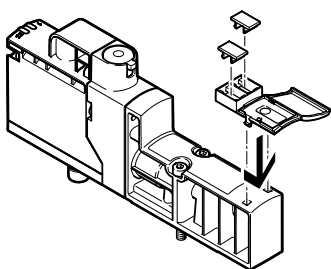
Vật liệu bảng đỡ nhãn dán	PP
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L

Điều kiện vận hành và môi trường – Tấm giữ để dán nhãn cho các van VSVA

Lớp chống ăn mòn KBK ¹⁾	0 - không ứng suất ăn mòn
------------------------------------	---------------------------

1) Thông tin thêm www.festo.com/x/topic/kbk

Thông số kỹ thuật chung – Tấm giữ để dán nhãn có thêm các trường đánh dấu cho các van VSVA



trọng lượng sản phẩm	1 g
----------------------	-----

Bảng dữ liệu

Vật liệu - Tấm giữ để dán nhãn có thêm các trường đánh dấu cho các van VSVA

Vật liệu bảng đỡ nhãn dán	PP
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L

Dữ liệu kỹ thuật chung – Giá đỡ nhãn cho cụm van VTUX, thanh định hình 1 bao gồm cả giá đỡ

Kích thước	1	2
Số lượng tối đa vị trí van	4	8
Tương thích với	Van cụm VTUX-A-P; Van cụm VTUX-A-S	
Mô-men xoắn siết tối đa	0,5 N m	
Rộng	26 mm	
Chiều cao	7 mm	
Chiều dài	42 mm	84 mm
Kích cỡ gói	1	
trọng lượng sản phẩm	11 g	16 g

Dữ liệu kỹ thuật chung – Giá đỡ nhãn cho cụm van VTUX, thanh định hình 3 bao gồm cả giá đỡ

Kích thước	1	2
Số lượng tối đa vị trí van	4	8
Tương thích với	Van cụm VTUX-A-P; Van cụm VTUX-A-S	Van cụm VTUX-A-S
Mô-men xoắn siết tối đa	0,5 N m	
Rộng	53 mm	
Chiều cao	7 mm	
Chiều dài	42 mm	84 mm
Kích cỡ gói	1	
trọng lượng sản phẩm	13 g	15 g

Dữ liệu kỹ thuật chung – Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van VTUX, các bộ phận riêng lẻ

Phần tử tên	Profile 1	Profile 3	Giá đỡ
Tương thích với	Van cụm VTUX-A-P; Van cụm VTUX-A-S		
Số lượng tối đa vị trí van	Các phiên bản theo yêu cầu của khách hàng		
Mô-men xoắn siết tối đa	0,5 N m		
Kích thước	1; 2		
Rộng	26 mm	53 mm	26 mm
Chiều cao	7 mm		
Chiều dài	1.000 mm		10,2 mm
Kích cỡ gói	5		1
trọng lượng sản phẩm	680 g	940 g	35 g

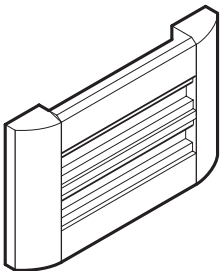
Bảng dữ liệu

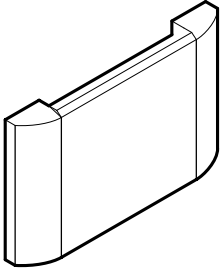
Vật liệu - Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van VTUX	
Vật liệu bảng đỡ nhãn dán	PA gia cố
Vật liệu bảng chỉ dẫn	PVC
Vật liệu cửa kính quan sát	PVC
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Tính phù hợp để sản xuất pin Li-ion	Phù hợp cho sản xuất pin với giá trị Cu/Zn/Ni giảm (F1a)
Độ phù hợp sử dụng trong phòng sạch, được đo theo tiêu chuẩn ISO 14644-14	Phần tử được cài đặt tĩnh, không thể đánh giá phù hợp theo ISO 14644-1

Các điều kiện vận hành và môi trường - Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van VTOC	
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-5 ... 50°C
Nhiệt độ bảo quản	-20 ... 70°C
Lớp chống ăn mòn KBK ¹⁾	1 - ứng suất ăn mòn thấp

1) Thông tin thêm www.festo.com/x/topic/kbk

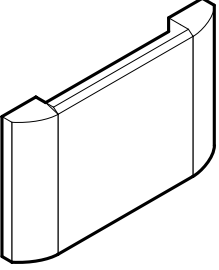
Thông tin đặt hàng

Thông tin đặt hàng – Tấm giữ để dán nhãn với nhãn IBS-6x10 cho cụm van CPV					
	Dòng	Vị trí van	trọng lượng sản phẩm	Số bộ phận	Loại
	Bảng đỡ nhãn dán CPV14	2 vị trí van	8 g	162567	CPV14-VI-BZ-T-2
	Tấm giữ để dán nhãn CPV18		9 g	163293	CPV18-VI-BZ-T-2
	Tấm giữ để dán nhãn CPV10		32 g	162560	CPV10-VI-BZ-T-2
	Bảng đỡ nhãn dán CPV14	3 vị trí van	9,5 g	162568	CPV14-VI-BZ-T-3
	Tấm giữ để dán nhãn CPV18		10,5 g	163294	CPV18-VI-BZ-T-3
	Tấm giữ để dán nhãn CPV10		33 g	162561	CPV10-VI-BZ-T-3
	Bảng đỡ nhãn dán CPV14	4 vị trí van	11 g	162569	CPV14-VI-BZ-T-4
	Tấm giữ để dán nhãn CPV18		12 g	163295	CPV18-VI-BZ-T-4
	Tấm giữ để dán nhãn CPV10		34 g	162562	CPV10-VI-BZ-T-4
	Bảng đỡ nhãn dán CPV14	5 vị trí van	12,5 g	162570	CPV14-VI-BZ-T-5
	Tấm giữ để dán nhãn CPV18		13,5 g	163296	CPV18-VI-BZ-T-5
	Tấm giữ để dán nhãn CPV10		35 g	162563	CPV10-VI-BZ-T-5
	Bảng đỡ nhãn dán CPV14	6 vị trí van	14 g	162571	CPV14-VI-BZ-T-6
	Tấm giữ để dán nhãn CPV18		16 g	163297	CPV18-VI-BZ-T-6
	Tấm giữ để dán nhãn CPV10		36 g	162564	CPV10-VI-BZ-T-6
	Bảng đỡ nhãn dán CPV14	7 vị trí van	15,5 g	162572	CPV14-VI-BZ-T-7
	Tấm giữ để dán nhãn CPV18		17,5 g	163298	CPV18-VI-BZ-T-7
	Tấm giữ để dán nhãn CPV10		37 g	162565	CPV10-VI-BZ-T-7
	Bảng đỡ nhãn dán CPV14	8 vị trí van	17 g	162573	CPV14-VI-BZ-T-8
	Tấm giữ để dán nhãn CPV18		20 g	163299	CPV18-VI-BZ-T-8
	Tấm giữ để dán nhãn CPV10		38 g	162566	CPV10-VI-BZ-T-8

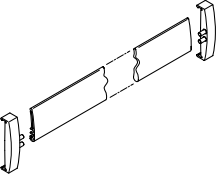
Thông tin đặt hàng – Tấm giữ để dán nhãn với cửa sổ quan sát cho cụm van CPV					
	Dòng	Vị trí van	trọng lượng sản phẩm	Số bộ phận	Loại
	Bảng đỡ nhãn dán CPV14	2 vị trí van		194073	CPV14-VI-ST-T-2

Thông tin đặt hàng

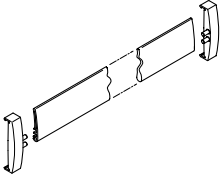
Thông tin đặt hàng – Tấm giữ để dán nhãn với cửa sổ quan sát cho cụm van CPV

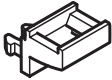
	Dòng	Vị trí van	trọng lượng sản phẩm	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn CPV10	2 vị trí van	11 g	194066	CPV10-VI-ST-T-2
	Tấm giữ để dán nhãn CPV18		17 g	194080	CPV18-VI-ST-T-2
	Tấm giữ để dán nhãn CPV10	3 vị trí van	14 g	194067	CPV10-VI-ST-T-3
	Bảng đỡ nhãn dán CPV14		18 g	194074	CPV14-VI-ST-T-3
	Tấm giữ để dán nhãn CPV18		23 g	194081	CPV18-VI-ST-T-3
	Tấm giữ để dán nhãn CPV10	4 vị trí van	17 g	194068	CPV10-VI-ST-T-4
	Bảng đỡ nhãn dán CPV14		22 g	194075	CPV14-VI-ST-T-4
	Tấm giữ để dán nhãn CPV18		29 g	194082	CPV18-VI-ST-T-4
	Tấm giữ để dán nhãn CPV10	5 vị trí van	20 g	194069	CPV10-VI-ST-T-5
	Bảng đỡ nhãn dán CPV14		25 g	194076	CPV14-VI-ST-T-5
	Tấm giữ để dán nhãn CPV18		35 g	194083	CPV18-VI-ST-T-5
	Tấm giữ để dán nhãn CPV10	6 vị trí van	23 g	194070	CPV10-VI-ST-T-6
	Tấm giữ để dán nhãn CPV18		41 g	194084	CPV18-VI-ST-T-6
	Bảng đỡ nhãn dán CPV14		53 g	194077	CPV14-VI-ST-T-6
	Tấm giữ để dán nhãn CPV10	7 vị trí van	24 g	194071	CPV10-VI-ST-T-7
	Tấm giữ để dán nhãn CPV18		47 g	194085	CPV18-VI-ST-T-7
	Bảng đỡ nhãn dán CPV14		59 g	194078	CPV14-VI-ST-T-7
	Tấm giữ để dán nhãn CPV10	8 vị trí van	29 g	194072	CPV10-VI-ST-T-8
	Tấm giữ để dán nhãn CPV18		53 g	194086	CPV18-VI-ST-T-8
	Bảng đỡ nhãn dán CPV14		63 g	194079	CPV14-VI-ST-T-8

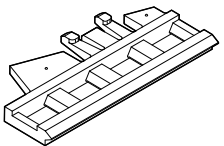
Thông tin đặt hàng – Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van CPV-SC

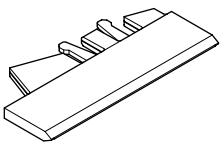
	Dòng	Vị trí van	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn CPVSC1	2 vị trí van	547395	CPVSC1-ST-2
		3 vị trí van	547396	CPVSC1-ST-3
		4 vị trí van	527631	CPVSC1-ST-4
		5 vị trí van	547397	CPVSC1-ST-5
		6 vị trí van	547398	CPVSC1-ST-6
		7 vị trí van	547399	CPVSC1-ST-7
		8 vị trí van	527633	CPVSC1-ST-8
		9 vị trí van	547400	CPVSC1-ST-9
		10 trạng thái van khí	547401	CPVSC1-ST-10
		11 vị trí van	547402	CPVSC1-ST-11
		12 vị trí van	527635	CPVSC1-ST-12
		13 vị trí van	547403	CPVSC1-ST-13

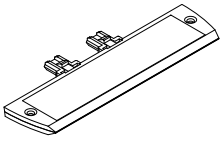
Thông tin đặt hàng

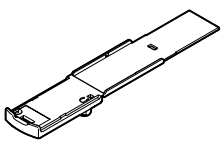
Thông tin đặt hàng – Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van CPV-SC				
	Dòng	Vị trí van	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn CPVSC1	14 vị trí van	547404	CPVSC1-ST-14
		15 vị trí van	547405	CPVSC1-ST-15
		16 vị trí van	527637	CPVSC1-ST-16

Thông tin đặt hàng – Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van MPA-L					
	Dòng	Kích thước van	Kích cỡ gói	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn VMPAL	10 mm	10	561109	VMPAL-ST-AP-10
		14 mm		561112	VMPAL-ST-AP-14
		20 mm		561115	VMPAL-ST-AP-20

Thông tin đặt hàng - Tấm giữ để dán nhãn với nhãn IBS-6x10 cho cụm van MPA-S				
	Dòng	Vị trí van	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn VMPA14	4 vị trí van	8085997	VMPA14-ST-2-4
	Tấm giữ để dán nhãn VMPA1		544384	VMPA1-ST-2-4

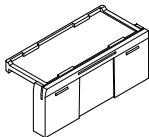
Thông tin đặt hàng – Tấm giữ để dán nhãn với nhãn giấy phủ màng film cho cụm van MPA-S				
	Dòng	Vị trí van	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn VMPA14	4 vị trí van	8085996	VMPA14-ST-1-4
	Tấm giữ để dán nhãn VMPA1		533362	VMPA1-ST-1-4

Thông tin đặt hàng – Tấm giữ để dán nhãn cho Khối đầu cuối CPX			
	Dòng	Số bộ phận	Loại
	Băng đỡ nhãn dán CPX	536593	CPX-ST-1

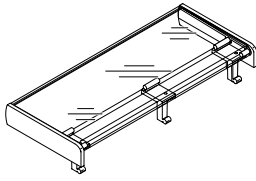
Thông tin đặt hàng - Tấm giữ để dán nhãn cho Motion Terminal VTEM				
	Dòng	Kích cỡ gói	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn ASCF	4	8047501	ASCF-H-P11

Thông tin đặt hàng

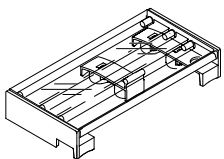
Thông tin đặt hàng - Tấm giữ để dán nhãn cho mô-đun ngõ vào CTSL

	Dòng	Vị trí van	trọng lượng sản phẩm	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn ASCF	Không có		547473	ASCF-H-E2

Thông tin đặt hàng - Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van VTOC

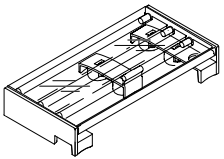
	Dòng	Vị trí van	trọng lượng sản phẩm	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn ASCF	3 vị trí van	9,9 g	565571	ASCF-H-L2-3V
		4 vị trí van	11,5 g	565572	ASCF-H-L2-4V
		5 vị trí van	13,1 g	565573	ASCF-H-L2-5V
		6 vị trí van	14,7 g	565574	ASCF-H-L2-6V
		7 vị trí van	17,2 g	565575	ASCF-H-L2-7V
		8 vị trí van	18,8 g	565576	ASCF-H-L2-8V
		9 vị trí van	20,4 g	565577	ASCF-H-L2-9V
		10 trạng thái van khí	22 g	565578	ASCF-H-L2-10V
		11 vị trí van	23,6 g	565579	ASCF-H-L2-11V
		12 vị trí van	25,2 g	565580	ASCF-H-L2-12V
		13 vị trí van	27,7 g	565581	ASCF-H-L2-13V
		14 vị trí van	29,3 g	565582	ASCF-H-L2-14V
		15 vị trí van	30,9 g	565583	ASCF-H-L2-15V
		16 vị trí van	32,5 g	565584	ASCF-H-L2-16V
		17 vị trí van	34,1 g	565585	ASCF-H-L2-17V
		18 vị trí van	35,7 g	565586	ASCF-H-L2-18V
		19 vị trí van	38,2 g	565587	ASCF-H-L2-19V
		20 vị trí van	39,8 g	565588	ASCF-H-L2-20V
		21 vị trí van	41,4 g	565589	ASCF-H-L2-21V
		22 vị trí van	43 g	565590	ASCF-H-L2-22V
		23 vị trí van	44,6 g	565591	ASCF-H-L2-23V
		24 vị trí van	46,2 g	565592	ASCF-H-L2-24V

Thông tin đặt hàng - Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van VTUG

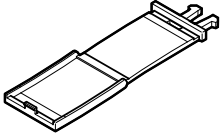
	Dòng	Kích thước	Vị trí van	trọng lượng sản phẩm	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn ASCF	Kích thước 10	4 vị trí van	10 g	573453	ASCF-H-L1-10-4V
			5 vị trí van	11,25 g	573454	ASCF-H-L1-10-5V
			6 vị trí van	12,5 g	573455	ASCF-H-L1-10-6V
			7 vị trí van	13,75 g	573456	ASCF-H-L1-10-7V
			8 vị trí van	15 g	573457	ASCF-H-L1-10-8V
			9 vị trí van	16,25 g	573458	ASCF-H-L1-10-9V
			10 trạng thái van khí	17,5 g	573459	ASCF-H-L1-10-10V
			12 vị trí van	20 g	573460	ASCF-H-L1-10-12V
			16 vị trí van	25 g	573461	ASCF-H-L1-10-16V
			20 vị trí van	30 g	573462	ASCF-H-L1-10-20V
			24 vị trí van	35 g	573463	ASCF-H-L1-10-24V
		Kích thước 14	4 vị trí van	12,2 g	573511	ASCF-H-L1-14-4V
			5 vị trí van	14 g	573512	ASCF-H-L1-14-5V
			6 vị trí van	15,8 g	573513	ASCF-H-L1-14-6V
			7 vị trí van	17,6 g	573514	ASCF-H-L1-14-7V
			8 vị trí van	19,4 g	573515	ASCF-H-L1-14-8V

Thông tin đặt hàng

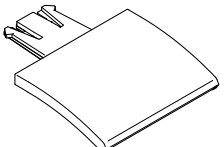
Thông tin đặt hàng – Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van VTUG

	Dòng	Kích thước	Vị trí van	trọng lượng sản phẩm	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn ASCF	Kích thước 14	9 vị trí van	21,2 g	573516	ASCF-H-L1-14-9V
			10 trạng thái van khí	23 g	573518	ASCF-H-L1-14-10V
			12 vị trí van	26,6 g	573519	ASCF-H-L1-14-12V
			16 vị trí van	33,8 g	573520	ASCF-H-L1-14-16V
			20 vị trí van	41 g	573521	ASCF-H-L1-14-20V
			24 vị trí van	48,2 g	573522	ASCF-H-L1-14-24V
		Kích thước 18/18 mm	4 vị trí van	13,6 g	8004928	ASCF-H-L1-18-4V
			5 vị trí van	15,75 g	8004929	ASCF-H-L1-18-5V
			6 vị trí van	17,9 g	8004930	ASCF-H-L1-18-6V
			7 vị trí van	20,05 g	8004931	ASCF-H-L1-18-7V
			8 vị trí van	22,2 g	8004932	ASCF-H-L1-18-8V
			9 vị trí van	24,35 g	8004933	ASCF-H-L1-18-9V
			10 trạng thái van khí	26,5 g	8004934	ASCF-H-L1-18-10V
			12 vị trí van	30,8 g	8004935	ASCF-H-L1-18-12V
			16 vị trí van	39,4 g	8004936	ASCF-H-L1-18-16V
			20 vị trí van	48 g	8004937	ASCF-H-L1-18-20V
			24 vị trí van	56,6 g	8004938	ASCF-H-L1-18-24V

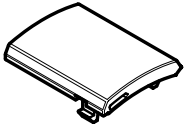
Thông tin đặt hàng – Tấm giữ để dán nhãn cho các tấm đế theo tiêu chuẩn ISO 5599-1, VABV-S1

	Dòng	Phần tử tên	Bố trí	Kích cỡ gói	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn ASCF	Bảng đỡ nhãn dán cho khối kết nối	Phiên bản S1 (Hình trụ tròn ISO 6432)	5	8037164	ASCF-M-S1

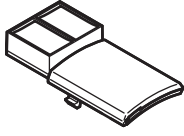
Thông tin đặt hàng – Tấm giữ để dán nhãn cho cụm van VTSA/VTSA-F

	Dòng	Bố trí	Kích thước	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn ASCF	Phiên bản S6	Tiêu chuẩn	540889	ASCF-M-S6
		Phiên bản S2	Kích thước 2	562577	ASCF-M-S2-2

Thông tin đặt hàng – Tấm giữ để dán nhãn cho các van VSVA

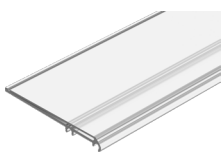
	Dòng	Bố trí	Phần tử tên	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn ASCF	Phiên bản S6	Tấm bảo vệ nhãn tên, trong suốt	540888	ASCF-T-S6

Thông tin đặt hàng

Thông tin đặt hàng – Tấm giữ để dán nhãn có thêm các trường đánh dấu cho các van VSVA					
	Dòng	Bố trí	Phần tử tên	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn ASCF	Phiên bản S6	Tấm bảo vệ nhãn tên, trong suốt	8106532	ASCF-T-S6-Z

Thông tin đặt hàng – tấm giữ để dán nhãn cho van cụm VTUX, giá đỡ					
	Dòng	Kích thước	Số lượng tối đa vị trí van	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn ASCF	1, 2	Các phiên bản theo yêu cầu của khách hàng	8207664	ASCF-R-XA

Thông tin đặt hàng – tấm giữ để dán nhãn cho van cụm VTUX, profile 1					
	Dòng	Kích thước	Số lượng tối đa vị trí van	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn ASCF	1, 2	Các phiên bản theo yêu cầu của khách hàng	8207665	ASCF-P1-XA-1000

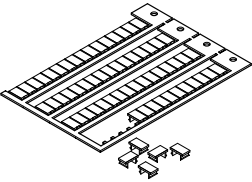
Thông tin đặt hàng – tấm giữ để dán nhãn cho van cụm VTUX, profile 3					
	Dòng	Kích thước	Số lượng tối đa vị trí van	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn ASCF	1, 2	Các phiên bản theo yêu cầu của khách hàng	8207666	ASCF-P3-XA-1000

Thông tin đặt hàng – tấm giữ để dán nhãn cho van cụm VTUX, profile 1 bao gồm giá đỡ					
	Dòng	Kích thước	Số lượng tối đa vị trí van	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn ASCF	1	4	8207652	ASCF-RP1-XA-42
			8	8207655	ASCF-RP1-XA-84
		2	4	8207658	ASCF-RP1-XA-50
			8	8207661	ASCF-RP1-XA-100

Thông tin đặt hàng

Thông tin đặt hàng – tấm giữ để dán nhãn cho van cụm VTUX, profile 3 bao gồm giá đỡ					
	Dòng	Kích thước	Số lượng tối đa vị trí van	Số bộ phận	Loại
	Tấm giữ để dán nhãn ASCF	1	4	8207653	ASCF-RP3-XA-42
			8	8207656	ASCF-RP3-XA-84
		2	4	8207659	ASCF-RP3-XA-50
			8	8207662	ASCF-RP3-XA-100

Phụ kiện

Nhãn	Kích thước	Kích cỡ gói	Số bộ phận	Loại
	10x6mm		18576	IBS-6X10
	6x12,5 mm	24	8087174	ASLR-L-X4-612-P240